TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 41/2020/HNGĐ-ST Ngày: 21- 8- 2020 V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con sau khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Nội.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

2. Ông Nguyễn Văn Lực.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Lê Phú Quý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Kim Kương – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 201/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Cẩm Q, sinh năm 2000; HKTT: 165A, ấp V, xã VT, huyện L, tỉnh Đ. Hiện cư trú: 14A, ấp L, xã H, huyện LV, tỉnh Đ

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1994; địa chỉ: 165A, ấp V, xã VT, huyện L, tỉnh Đ.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 4 năm 2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm Q trình bày:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm Q và anh Nguyễn Hữu K tổ chức đám cưới vào năm 2018 và có đăng ký kết hôn đúng quy định của pháp luật. Vợ chồng sống chung với nhau không có hạnh phúc. Nguyên nhân là do anh K không lo tu chí làm ăn để lo cho vợ con mà thường xuyên đánh bài cờ bạc rồi gây ra nợ nần làm cho những người chủ nợ luôn đến nhà gây sự. Chị Q đã nhiều lần khuyên giải anh K nhưng anh K không chịu sửa đổi nên vợ chồng thường xuyên cự cải nhau. Từ tháng 4/2020 chị Q đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Q nhất quyết yêu cầu ly hôn với anh K, không đồng ý đoàn tụ.

2. Về nuôi con chung: Quá trình chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Minh T, sinh ngày 26/6/2019. Từ khi vợ chồng xa nhau con chung do chị Q nuôi dưỡng, sau khi ly hôn chị Q yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

3. Về chia tài sản: Không có, không yêu cầu giải quyết;

4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà ngày hôm nay bị đơn anh Nguyễn Hữu K trình bày:

1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu K thống nhất với lời trình bày của chị Q về thời gian vợ chồng sống chung và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do trước đây anh K có tham gia cờ bạc không lo tu chí làm ăn nên đã có thiếu nợ, bị chủ nợ đến đòi nhiều lần gây phiền hà cho vợ con nên từ tháng 4/2020 chị Q đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay. Nhưng hiện nay anh K đã trả xong nợ nên anh sẽ tu chí làm ăn để lo cho vợ con và anh K còn thương vợ, con nên anh K muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nuôi dạy con nên người nên anh K yêu cầu toà án hoà giải để vợ chồng đoàn tụ. Tuy nhiên, tại phiên toà ngày hôm nay chị Q nhất quyết yêu cầu ly hôn với anh K không đồng ý đoàn tụ thì anh K cũng đồng ý ly hôn theo như yêu cầu của chị Q, không yêu cầu Toà án giải quyết cho vợ chồng đoàn tụ.

2. Về con chung: Thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Minh T, sinh ngày 26/6/2019. Từ khi vợ chồng sống xa nhau còn chung do chị Q nuôi dưỡng. Nay ly hôn anh K đồng ý giao con chung cho chị Q được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chị Q không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con thì anh K cũng thống nhất nhưng anh K yêu cầu khi anh K đến thăm con thì chị Q và gia đình không được cản trở, gây khó khăn cho việc thăm con của anh K.

3. Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về trình tự, thủ tục: Thẩm phán, Hội đồng xét xử sơ thẩm và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng để nghị án. Xác định đúng quan hệ tranh chấp và đúng tư cách đương sự. Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên toà.

Về nội dung: Chị Q và anh K tổ chức đám cưới vào năm 2018 và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân xã Vĩnh Thạnh trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân giữa chị Q và anh K là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Trong thời gian chung sống chị Q và anh K đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, đã xa nhau từ tháng 4/2020 đến nay không hàn gắn đoàn tụ được. Tại phiên toà hôm chị Q và anh K thống nhất ly hôn không yêu cầu đoàn tụ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm Q và anh Nguyễn Hữu K.

Về con chung: Chị Q và anh K thống nhất vợ chồng có 01 chung tên Nguyễn Minh Tuấn sinh ngày 26/6/2019, từ khi vợ chồng xa nhau con chung do chị Q nuôi dưỡng. Tại phiên toà ngày hôm nay chị Q và anh K thống nhất giao con chung cho chị Q tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 81 Luật hôn nhân và gia đình công nhận sự thoả thuận của các đương sự giao con chung cho chị Q được tiếp tục nuôi dưỡng, chị Q không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi còn nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Chị Q yêu cầu được ly hôn với anh K và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, về tài sản và nợ không yêu cầu Toà án giải quyết nên quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

[2] Về thẩm quyền: Đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" và bị đơn có hộ khẩu và cư trú tại huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò theo quy định tại khoản 1, Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện các thủ tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Hòa giải. Các đương sự đều thống nhất các tài liệu, chứng cứ của vụ án đã giao nộp đầy đủ, không cung cấp gì thêm và đã được Tòa án công khai đúng thủ tục. Qua hòa giải các

đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên vụ án được đưa ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm Q và anh Nguyễn Hữu K tổ chức đám cưới từ năm 2018 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, được Uỷ ban nhân dân xã cấp giấy chứng nhận kết hôn số 05/2019 vào ngày 15/01/2019 theo đúng quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa chị Q và anh K là hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Chị Q trình bày quá trình sống chung giữa chị Q và anh K đã xảy ra nhiều mâu thuẩn nguyên nhân là do anh K không lo tu chí làm ăn để lo cho gia đình mà thường xuyên đánh bài, cờ bạc gây ra nợ nần, chị Q đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh K không sửa đổi nên vợ chồng đã xa nhau từ tháng 4/2020 cho đến nay không đoàn tụ được. Anh K cũng thừa nhận vợ chồng xảy ra mâu thuẩn là do anh K thường xuyên cờ bạc gây ra nợ nần bị chủ nợ đến nhà đòi nhiều lần gây phiền hà cho vợ con nên từ tháng 4/2020 chị Q đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay. Sau khi chị Q bỏ về bên nhà cha mẹ ruột thì anh K đã bỏ tính cờ bạc và hiện nay anh K đã trả xong nợ nên anh sẽ tu chí làm ăn để lo cho vợ con. Anh K còn thương vợ, muốn vợ chồng đoàn tụ và anh K hứa sẽ tu chí làm ăn để lo cho vợ con.

Tại phiên toà ngày hôm nay chị Q nhất quyết ly hôn với anh K không đồng ý đoàn tụ. Còn anh K cũng thừa nhận không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm của vợ chồng và chị Q nhất quyết đòi ly hôn thì anh K cũng đồng ý ly hôn theo như yêu cầu của chị Q. Như vậy, do chị Q và anh K đã thống nhất lý hôn, không yêu cầu đoàn tụ nên áp dụng điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm Q và anh Nguyễn Hữu K.

[3.2] Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Q và anh K thống nhất vợ chồng có một chung tên Nguyễn Minh T sinh ngày 26/6/2019, từ khi vợ chồng sống xa nhau con chung do chị Q trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên toà ngày hôm nay chị Q và anh K đã thoả thuận giao con chung cho chị Q được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy sự thoả thuận của chị Q và anh K phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, giao con chung cho chị Q được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chị Q không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Về tài sản chung: Chị Q và anh K đều thống nhất không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Toà án không xem xét giải quyết.

[3.4] Về nợ chung: Chị Q và anh K đều thống nhất không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Toà án không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Cẩm Q phải chịu án phí ly hôn là 300.000đ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Hữu K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Xét lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 55, Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1, Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm Q và anh Nguyễn Hữu K.

2. Về nuôi con chung: Công nhận sự thoả thuận giữa chị Nguyễn Thị Cẩm Q và anh Nguyễn Hữu K. Giao cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 26/6/2019 cho chị Nguyễn Thị Cẩm Q được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Hữu K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, chị Nguyễn Thị Cẩm Q cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở và anh Nguyễn Hữu K không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con của chị Nguyễn Thị Cẩm Q.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Nguyễn Thị Cẩm Q không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

5. Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Cẩm Q phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Q đã nộp theo biên lai số BI/2019/ 0005567 ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

7. Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

8. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a , 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H.Lấp Vò;
- UBND xã Vĩnh Thạnh (số 05/2019)
- Chi cục THADS H.Lấp Vò;
- Lưu: VP- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Văn Nội